

BÁO CÁO
Kết quả giám sát chuyên đề của Ban Pháp chế
Hội đồng nhân dân huyện Đắk Hà 6 tháng đầu năm 2025

Kính gửi: Hội đồng nhân dân huyện Khóa VI,
Kỳ họp thứ 10, nhiệm kỳ 2021-2026.

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/02/2025; Luật hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân ngày 20/11/2015;

Thực hiện Thông báo số 19/TB-TTHĐND, ngày 20/5/2025 của Thường trực Hội đồng nhân dân huyện về nội dung, thời gian và địa điểm tổ chức Kỳ họp thứ 10 Hội đồng nhân dân huyện Khóa VI, nhiệm kỳ 2021-2026.

Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân huyện báo cáo kết quả hoạt động giám sát chuyên đề 6 tháng đầu năm 2025 và một số nội dung trọng tâm qua giám sát trình Kỳ họp thứ 10 Hội đồng nhân dân huyện Khóa VI, nhiệm kỳ 2021 - 2026, cụ thể như sau:

A. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG GIÁM SÁT CHUYÊN ĐỀ

Trong 6 tháng đầu năm 2025, trên cơ sở chương trình, kế hoạch công tác đã đề ra¹, Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân huyện chủ động ban hành Quyết định thành lập 03 Đoàn giám sát và xây dựng Kế hoạch, tổ chức giám sát tại Ủy ban nhân dân huyện, Chi cục Thi hành án dân sự huyện, các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện và Ủy ban nhân dân xã, thị trấn. Nội dung giám sát tập trung vào các chuyên đề về thực hiện quy định của pháp luật đối với công tác thi hành án dân sự trên địa bàn huyện Đắk Hà²; việc thực hiện các kiến nghị giám sát, khảo sát của Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân huyện trong 6 tháng đầu năm 2024³; việc thực hiện nội dung đã trả lời chất vấn và giải quyết kiến nghị của cử tri tại Kỳ họp thứ 9 Hội đồng nhân dân huyện Khóa VI, nhiệm kỳ 2021-2026⁴. Qua đó, đã kịp thời ban hành 03 báo cáo về kết quả giám sát, đánh giá những mặt làm được, hạn chế, khó khăn, nguyên nhân và kiến nghị các cơ quan, đơn vị một số nhiệm vụ, giải pháp để tiếp tục triển khai, thực hiện có hiệu quả các lĩnh vực liên quan đến chuyên đề giám sát (*nội dung cụ thể tại Báo cáo số 16/BC-BPC, ngày 18/3/2025⁵; số 34/BC-BPC, ngày 28/4/2025⁶; số 37/BC-BPC, ngày*

¹ Chương trình số 04/CTr-BPC, ngày 09/01/2025 của Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân huyện Đắk Hà về công tác năm 2025.

² Kế hoạch số 07/KH-ĐGSBPC ngày 12/02/2025.

³ Kế hoạch số 08/KH-ĐGSBPC ngày 05/3/2025.

⁴ Kế hoạch số 11/KH-ĐGSBPC ngày 09/4/2025.

⁵ Về kết quả giám sát việc thực hiện quy định của pháp luật đối với công tác thi hành án dân sự trên địa bàn huyện Đắk Hà.

⁶ Về kết quả giám sát việc thực hiện các kiến nghị giám sát, khảo sát của Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân huyện Đắk Hà trong 6 tháng đầu năm 2024.

13/5/2025⁷).

B. MỘT SỐ NỘI DUNG TRỌNG TÂM QUA GIÁM SÁT

I. ƯU ĐIỂM

1. Về kết quả giám sát việc thực hiện quy định của pháp luật đối với công tác thi hành án dân sự trên địa bàn huyện Đắk Hà

Từ năm 2021 đến thời điểm giám sát⁸, hoạt động thi hành án dân sự trên địa bàn huyện được thực hiện nghiêm túc, đúng quy định. Kết quả thi hành án về số vụ việc, số tiền qua các năm hầu hết đạt và vượt chỉ tiêu cấp trên giao; các quyết định, bản án, đơn yêu cầu thi hành án được tiếp nhận, thụ lý kịp thời; công tác ban hành, gửi quyết định thi hành án được tiến hành đúng căn cứ, trình tự, thể thức, đối tượng, thời hạn theo quy định của pháp luật, không có quyết định bị thu hồi, sửa đổi, bổ sung, hủy; việc xác minh, phân loại án, kê biên, định giá, xử lý tài sản thi hành án cơ bản chặt chẽ, chính xác. Các bản án, quyết định đưa ra thi hành đảm bảo lợi ích của Nhà nước, quyền và lợi ích hợp pháp của công dân.

Theo báo cáo của Chi cục Thi hành án dân sự huyện, trong thời gian qua đã ban hành **2.132** quyết định thi hành án. Tổng số việc giải quyết là **2.159** việc⁹, số phải thi hành¹⁰ là **2.098** việc¹¹, có điều kiện thi hành là **1.926** việc¹², đã thi hành xong **1.807** việc¹³ (đạt **93,82%**), còn đang thi hành **119** việc¹⁴ (chiếm **6,18%**). Tổng số tiền phải giải quyết là **170.686.026.000** đồng¹⁵, số phải thi hành¹⁶ là **152.124.763.000** đồng¹⁷, có điều kiện thi hành là **123.011.525.000** đồng¹⁸, đã thi hành xong **98.472.830.000** đồng¹⁹ (đạt **80,05%**), còn đang thi hành **24.538.695.000** đồng²⁰ (chiếm **19,95%**). Thi hành án đối với khoản thu ngân sách

⁷ Về kết quả giám sát việc thực hiện nội dung đã trả lời chất vấn và giải quyết kiến nghị của cử tri tại Kỳ họp thứ 9 Hội đồng nhân dân huyện Khố VI, nhiệm kỳ 2021-2026.

⁸ Ngày 26/02/2025.

⁹ Năm 2021 có **787** việc, năm 2022 có **614** việc, năm 2023 có **561** việc, năm 2024 có **632** việc, năm 2025 (tính đến tháng 02) có **466** việc.

¹⁰ Sau khi trừ đi số ủy thác thi hành án là **61** việc (năm 2021 có **21** việc, năm 2022 có **05** việc, năm 2023 có **16** việc, năm 2024 có **18** việc, năm 2025 (tính đến tháng 02) có **01** việc).

¹¹ Năm 2021 có **766** việc, năm 2022 có **609** việc, năm 2023 có **545** việc, năm 2024 có **614** việc, năm 2025 (tính đến tháng 02) có **465** việc.

¹² Năm 2021 có **655** việc, năm 2022 có **508** việc, năm 2023 có **375** việc, năm 2024 có **449** việc, năm 2025 (tính đến tháng 02) có **293** việc.

¹³ Năm 2021 có **509** việc, năm 2022 có **423** việc, năm 2023 có **323** việc, năm 2024 có **378** việc, năm 2025 (tính đến tháng 02) có **174** việc.

¹⁴ Năm 2021 có **145** việc, năm 2022 có **85** việc, năm 2023 có **52** việc, năm 2024 có **70** việc, năm 2025 (tính đến tháng 02) có **119** việc.

¹⁵ Năm 2021 có **76.818.705.000** đồng, năm 2022 có **67.973.866.000** đồng, năm 2023 có **74.132.197.000** đồng, năm 2024 có **70.539.739.000** đồng, năm 2025 (tính đến tháng 02) có **63.260.012.000** đồng.

¹⁶ Sau khi trừ đi số ủy thác thi hành án là **18.561.263.000** (năm 2021 có **2.369.864.000** đồng, năm 2022 có **728.157.000** đồng, năm 2023 có **9.339.788.000** đồng, năm 2024 có **4.818.418.000** đồng, năm 2025 (tính đến tháng 02) có **1.305.036.000** đồng).

¹⁷ Năm 2021 có **74.448.842.000** đồng, năm 2022 có **67.245.710.000** đồng, năm 2023 có **64.792.408.000** đồng, năm 2024 có **65.601.324.000** đồng, năm 2025 (tính đến tháng 02) có **61.954.976.000** đồng.

¹⁸ Năm 2021 có **52.212.914.000** đồng, năm 2022 có **46.724.508.000** đồng, năm 2023 có **39.595.233.000** đồng, năm 2024 có **38.502.700.000** đồng, năm 2025 (tính đến tháng 02) có **32.841.738.000** đồng.

¹⁹ Năm 2021 có **21.631.026.000** đồng, năm 2022 có **25.264.375.000** đồng, năm 2023 có **21.527.055.000** đồng, năm 2024 có **21.747.331.000** đồng, năm 2025 (tính đến tháng 02) có **8.303.043.000** đồng.

²⁰ Năm 2021 có **30.361.888.000** đồng, năm 2022 có **21.460.133.000** đồng, năm 2023 có **18.086.178.000** đồng, năm 2024 có **16.755.369.000** đồng, năm 2025 (tính đến tháng 02) có **24.538.695.000** đồng.

Nhà nước 847 việc²¹ (đạt 91,27%²²) với số tiền 12.454.161.000 đồng²³ (đạt 91,32%²⁴); tín dụng, ngân hàng 65 việc²⁵ (đạt 73,86%²⁶) với số tiền 45.567.304.000 đồng²⁷ (đạt 73,94 %²⁸); thu hồi tiền, tài sản trong vụ án tham nhũng 05 việc²⁹ (đạt 100%³⁰) với số tiền 2.216.890.000 đồng³¹ (đạt 100%³²).

Công tác cưỡng chế thi hành án được thực hiện đúng quy trình, thủ tục, có sự phối hợp của các cơ quan, đơn vị. Trong kỳ, đã ra quyết định áp dụng biện pháp cưỡng chế 122 trường hợp³³, cưỡng chế thành công 121 trường hợp³⁴ (đạt 99,18%), trong đó có 15 cuộc huy động lực lượng liên ngành³⁵ (chiếm 12,29%). Việc kê biên, định giá, xử lý tài sản thi hành án được thực hiện cơ bản chặt chẽ, kịp thời, đúng quy định; số tài sản đã kê biên, định giá, bán đấu giá thành và tổ chức bàn giao cho người mua là 79 việc³⁶ với tổng số tiền 22.590.527.000 đồng³⁷ (đạt 70,29%). Không có trường hợp thuộc đối tượng xét miễn, giảm thi hành án.

2. Về kết quả giám sát việc thực hiện các kiến nghị giám sát, khảo sát của Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân huyện Đắk Hà 6 tháng đầu năm 2024

Đến thời điểm giám sát, tổng số kiến nghị của Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân huyện đã được Ủy ban nhân dân huyện; các cơ quan, đơn vị; Thường trực Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân xã, thị trấn thực hiện, giải quyết xong là 50/60, đạt 83,33% (trong đó, Ủy ban nhân dân huyện 27/36 kiến nghị, đạt 75%; cơ quan, đơn vị và cá nhân thuộc Ủy ban nhân dân huyện 09/09 kiến nghị, đạt 100%; Thường trực Hội đồng nhân dân xã, thị trấn 08/08 kiến nghị, đạt 100%; Ủy ban nhân dân xã, thị trấn 06/07 kiến nghị, đạt 85,71%); số kiến nghị đang giải quyết là 10/60, chiếm 16,67% (Ủy ban nhân dân huyện 09 kiến nghị; Ủy ban nhân dân xã, thị trấn³⁸ 01 kiến nghị); không có kiến nghị chưa được xem xét, giải quyết.

²¹ Năm 2021 có 204 việc, năm 2022 có 185 việc, năm 2023 có 151 việc, năm 2024 có 209 việc, năm 2025 (tính đến tháng 02) có 97 việc.

²² So với 928 việc có điều kiện thi hành (năm 2021 có 268 việc, năm 2022 có 218 việc, năm 2023 có 184 việc, năm 2024 có 230 việc, năm 2025 (tính đến tháng 02) có 178 việc).

²³ Năm 2021 có 813.531.000 đồng, năm 2022 có 1.442.751.000 đồng, năm 2023 có 6.457.470.000 đồng, năm 2024 có 1.916.041.000 đồng, năm 2025 (tính đến tháng 02) có 1.824.368.000 đồng.

²⁴ So với tổng số có điều kiện thi hành là 13.637.588 đồng (năm 2021 có 1.493.277.000 đồng, năm 2022 có 1.713.564.000 đồng, năm 2023 có 6.830.535.000 đồng, năm 2024 có 2.237.444.000 đồng, năm 2025 (tính đến tháng 02) có 3.007.795.000 đồng).

²⁵ Năm 2021 có 09 việc, năm 2022 có 33 việc, năm 2023 có 11 việc, năm 2024 có 09 việc, năm 2025 (tính đến tháng 02) có 03 việc.

²⁶ So với 88 việc có điều kiện thi hành (năm 2021 có 39 việc, năm 2022 có 52 việc, năm 2023 có 26 việc, năm 2024 có 27 việc, năm 2025 (tính đến tháng 02) có 26 việc).

²⁷ Năm 2021 có 14.039.217.000 đồng, năm 2022 có 18.077.974.000 đồng, năm 2023 có 6.188.189.000 đồng, năm 2024 có 3.881.095.000 đồng, năm 2025 (tính đến tháng 02) có 3.380.829.000 đồng.

²⁸ So với tổng số có điều kiện thi hành là 61.627.358.000 đồng (năm 2021 có 37.844.763.000 đồng, năm 2022 có 31.488.204.000 đồng, năm 2023 có 15.174.811.000 đồng, năm 2024 có 15.077.969.000 đồng, năm 2025 (tính đến tháng 02) có 19.440.883.000 đồng).

²⁹ Năm 2023 có 04 việc, năm 2025 (tính đến tháng 02) có 01 việc.

³⁰ So với 05 việc có điều kiện thi hành (năm 2023 có 04 việc, năm 2025 (tính đến tháng 02) có 01 việc).

³¹ Năm 2023 có 2.052.772.000 đồng, năm 2025 (tính đến tháng 02) có 164.118.000 đồng.

³² So với số tiền có điều kiện thi hành là 2.216.890.000 (năm 2023 có 2.052.772.000 đồng, năm 2025 (tính đến tháng 02) có 164.118.000 đồng).

³³ Năm 2021 có 31 trường hợp, năm 2022 có 23 trường hợp, năm 2023 có 32 trường hợp, năm 2024 có 32 trường hợp, năm 2025 (tính đến tháng 02) có 04 trường hợp.

³⁴ Năm 2021 có 31 trường hợp, năm 2022 có 23 trường hợp, năm 2023 có 32 trường hợp, năm 2024 có 32 trường hợp, năm 2025 (tính đến tháng 02) có 03 trường hợp.

³⁵ Năm 2021 có 01 cuộc, năm 2023 có 09 cuộc, năm 2024 có 05 cuộc.

³⁶ Năm 2021 có 23 việc, năm 2022 có 32 việc, năm 2023 có 10 việc, năm 2024 có 14 việc.

³⁷ Năm 2021 có 4.052.712.000 đồng, năm 2022 có 10.514.059.000 đồng, năm 2023 có 5.318.649.000 đồng, năm 2024 có 2.705.107.000 đồng.

³⁸ UBND xã ĐắkPxí, Đắk La, Đắk Long, Đắk Mar, Ngok Wang và thị trấn Đắk Hà.

Nhìn chung, công tác triển khai, khắc phục hạn chế và thực hiện kiến nghị sau giám sát của Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân huyện đã được các cơ quan, đơn vị, địa phương tiến hành khẩn trương, nghiêm túc. Các kiến nghị chưa giải quyết xong hầu hết tập trung vào những lĩnh vực, nội dung cần có thời gian, kế hoạch, kinh phí để thực hiện hoặc chờ ý kiến của cấp trên.

3. Về kết quả giám sát việc thực hiện nội dung đã trả lời chất vấn và giải quyết kiến nghị của cử tri tại Kỳ họp thứ 9 Hội đồng nhân dân huyện Khóa VI, nhiệm kỳ 2021-2026

2.1. Đối với nội dung đã trả lời chất vấn: Tại Phiên chất vấn của Kỳ họp thứ 9 Hội đồng nhân dân huyện Khóa VI có **04** đại biểu³⁹ chất vấn đối với **03** đồng chí thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, bao gồm Trưởng Phòng Tài nguyên - Môi trường huyện (nay là Phòng Nông nghiệp và Môi trường)⁴⁰, Giám đốc Trung tâm Y tế huyện⁴¹ và Trưởng Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện⁴² liên quan đến **04** nội dung⁴³ thuộc **03** nhóm vấn đề về lĩnh vực đất đai, y tế, ngân sách. Đến thời điểm giám sát có **04/04** chất vấn đã được thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan tập trung nghiên cứu, đề ra nhiều giải pháp để triển khai thực hiện. Trong đó, có **02** chất vấn cơ bản đã khắc phục, hoàn thành xong đảm bảo theo đúng nội dung đã trả lời với đại biểu tại Kỳ họp, đạt **50%**; còn **02** chất vấn đang tập trung triển khai thực hiện, chiếm **50%**. (Chi tiết tại Phụ lục I kèm theo).

2.2. Đối với việc trả lời, giải quyết kiến nghị của cử tri: Qua giám sát cho thấy, tổng số kiến nghị của cử tri được Ủy ban nhân dân huyện tiếp nhận và trả lời, giải quyết tại Kỳ họp thứ 9 Hội đồng nhân dân huyện Khóa VI, nhiệm kỳ 2021-2026 là **20** kiến nghị, trong đó có **13** kiến nghị gửi đến trước Kỳ họp và **07** kiến nghị gửi đến sau Kỳ họp. Số kiến nghị phải xem xét giải quyết là **11/20** kiến nghị (trước Kỳ họp **07** kiến nghị, sau Kỳ họp **04** kiến nghị); kiến nghị thuộc loại thông tin, giải thích với cử tri là **09/20** kiến nghị (trước Kỳ họp **06** kiến nghị, sau

³⁹ Đại biểu Nguyễn Văn Dũng, Trần Thị Yến, Chu Văn Hiền và Phạm Thị Điệp.

⁴⁰ Đồng chí Đặng Ngọc Tiến.

⁴¹ Đồng chí Lê Quý Phương.

⁴² Đồng chí Phan Văn Cường.

⁴³ (1) Trong thời gian qua, tại các hội nghị, kỳ họp và tiếp xúc cử tri, nhiều cử tri, đại biểu đề nghị trả lời giải quyết việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho người dân tại thôn Kon Trang Long Lôi (thị trấn Đắk Hà) và tại thôn Pa Cheng (xã Đắk Long) vẫn chưa thực hiện xong theo như cam kết. Vậy, với vai trò trách nhiệm, nhiệm vụ được giao đồng chí có giải pháp cụ thể như thế nào để tham mưu hoặc đề xuất giải quyết vụ việc trên? Thời gian, tiến độ khi nào thì thực hiện xong đối với những vấn đề trên? (2) Hiện nay, người dân đi khám, chữa bệnh ở các trạm y tế Thị trấn; Trung tâm Y tế huyện theo chế độ Bảo hiểm Y tế khi được kê đơn thuốc để cấp phát thì được trả lời là hết thuốc; người dân phải mua thuốc bên ngoài gây bức xúc trong nhân dân và ảnh hưởng đến việc vận động tham gia mua bảo hiểm y tế tự nguyện ở các địa phương; đề nghị Giám đốc Trung tâm Y tế huyện giải thích việc giải quyết chế độ khám và chữa bệnh cho người dân như vậy có đúng không? và trả lời những ý kiến kiến nghị của người dân về quyền lợi từ việc tham gia bảo hiểm y tế tự nguyện này như thế nào? (3) Trong thời gian qua huyện đã tập trung chỉ đạo triển khai thực Nghị quyết 08 của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện về “lãnh đạo xây dựng thị trấn Đắk Hà đạt chuẩn đô thị văn minh vào năm 2024”. Nhưng do nguồn thu ngân sách huyện và thị trấn gặp khó khăn, đến nay còn 01 nội dung tiêu chí về hạ tầng giao thông chưa đạt, nên Nghị quyết chưa đạt được mục tiêu đề ra. Với trách nhiệm là Trưởng phòng Tài chính – Kế hoạch huyện đồng chí có giải pháp cụ thể gì tham mưu cho huyện nhằm huy động các nguồn lực để triển khai thực hiện nội dung tiêu chí hạ tầng giao thông đạt kết quả, góp phần hoàn thành mục tiêu Nghị quyết đề ra, làm cơ sở để huyện đạt nông thôn mới trong năm 2025? (4) Trong năm 2024, mặc dù UBND huyện đã tích cực thực hiện các giải pháp trong thu ngân sách. Tuy nhiên, qua số liệu báo cáo thực hiện đến 30/11/2024 và ước thực hiện cả năm 2024 thì tình hình thu ngân sách nhà nước chưa đạt tiến độ dự toán được Hội đồng nhân dân huyện giao⁴³. Với vai trò là Trưởng Phòng Tài Chính – Kế hoạch đề nghị đồng chí cho biết nguyên nhân một số nguồn thu đạt thấp dẫn đến không đạt dự toán Hội đồng nhân dân huyện giao, giải pháp khắc phục trong thời gian đến để thu đạt dự toán theo kế hoạch đề ra; Đồng thời cho biết, nếu nguồn thu không đạt như hiện nay (hụt thu năm 2023 và dự kiến năm 2024 cũng hụt thu) thì có đảm bảo nguồn lực trong việc đầu tư để hoàn thành các tiêu chí Nông thôn mới và Đô thị văn minh năm 2024 và huyện đạt Nông thôn mới trong năm 2025 (khó khăn như thế nào và biện pháp tháo gỡ về nguồn lực đầu tư).

Kỳ họp 03 kiến nghị). Tính đến ngày 04/5/2025 Ủy ban nhân dân huyện đã giải thích, thông tin đến cử tri 09/09 kiến nghị, đạt 100%⁴⁴. Xem xét giải quyết, trả lời 11/11 kiến nghị, trong đó có 08 kiến nghị đã được giải quyết xong (trước Kỳ họp 06 kiến nghị, sau Kỳ họp 02 kiến nghị), đạt 72,73%; còn lại 03 kiến nghị đang tiếp tục giải quyết, chiếm 27,27% (trước Kỳ họp 01 kiến nghị, sau Kỳ họp 02 kiến nghị); không có kiến nghị chưa giải quyết.

II. HẠN CHẾ, KHÓ KHĂN

1. Về kết quả giám sát việc thực hiện quy định của pháp luật đối với công tác thi hành án dân sự trên địa bàn huyện Đắk Hà

1.1. Hạn chế: (1) Công tác tổ chức thi hành án đối với một số vụ việc liên quan đến tín dụng, ngân hàng còn kéo dài, chưa được xử lý dứt điểm. Kết quả thi hành án về việc trong năm 2021 chưa đạt chỉ tiêu được giao (thiếu 6,91%). (2) Trong quá trình thực thi nhiệm vụ một số Chấp hành viên còn chậm xác minh điều kiện thi hành án, chưa kịp thời áp dụng biện pháp cưỡng chế đối với những vụ việc có điều kiện thi hành án.

1.2. Khó khăn: (1) Trụ sở Chi cục Thi hành án dân sự huyện đã xuống cấp, diện tích không đảm bảo để đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ⁴⁵. (2) Số án thụ lý mới tăng qua các năm với tính chất ngày càng khó khăn, phức tạp; trình độ dân trí ở một số địa bàn chưa cao, việc chấp hành pháp luật, nghĩa vụ thi hành án của một số trường hợp còn hạn chế. (3) Nhiều vụ việc phải thi hành với giá trị lớn, đã kê biên tài sản nhưng bán đấu giá không thành.

2. Về kết quả giám sát việc thực hiện các kiến nghị giám sát, khảo sát của Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân huyện Đắk Hà 6 tháng đầu năm 2024

(1) Đến thời điểm giám sát, còn 10 kiến nghị chưa được thực hiện, giải quyết xong, chiếm 16,67%. Trong đó, Ủy ban nhân dân huyện 09 kiến nghị, chiếm 25%; Ủy ban nhân dân xã ĐăkPxi, Đăk La, Đăk Long, Đăk Mar, Ngọc Wang và thị trấn Đắk Hà 01 kiến nghị, chiếm 14,29%. (2) Một số nội dung liên quan đến kiến nghị của cử tri thuộc lĩnh vực đất đai, giao thông vẫn chưa được giải quyết dứt điểm, kéo dài qua nhiều năm; có nội dung tuy đã được thực hiện nhưng chất lượng chưa cao⁴⁶. (3) Công tác giải quyết thủ tục hành chính vẫn còn hồ sơ, thủ tục trễ hẹn, đặc biệt là lĩnh vực đất đai; vẫn còn dư luận, phản ánh của người dân liên quan đến việc tiếp nhận, giải quyết hồ sơ thuộc lĩnh vực đất đai. (4) Còn 06 xã, thị trấn⁴⁷ chưa cân đối được nguồn kinh phí chi trả chế độ đối với cán bộ, công chức làm nhiệm vụ tiếp công dân, giải quyết đơn theo Nghị quyết số 16/2017/NQ-HĐND, ngày 21/7/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Kon Tum⁴⁸.

⁴⁴ Trước Kỳ họp 06 kiến nghị, sau Kỳ họp 03 kiến nghị.

⁴⁵ Chưa đảm bảo để bố trí nơi làm việc của công chức và thực hiện các nhiệm vụ khác có liên quan (bảo quản vật chứng, tài sản do cưỡng chế hoặc do các cơ quan tiến hành tố tụng gửi đến,...).

⁴⁶ Kiến nghị của Cử tri Trần Thị Oanh, TDP8, TT Đăk Hà (Hiện nay TDP8 có 3 đường điện đã dựng cột từ lâu đến nay vẫn chưa được kéo dây. Đề nghị UBND huyện, Điện lực Đăk Hà nhanh chóng kéo điện cho bà con đón tết Nguyên Đán 2024): Mặc dù đã kéo dây xong nhưng vẫn còn 01 tuyến chưa có điện; chất vấn của đại biểu Lê ê Thị Hải đối với Trưởng Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện (nay là Phòng Nông nghiệp và Môi trường huyện) về giải quyết đơn của công dân liên quan đến lĩnh vực đất đai.

⁴⁷ ĐăkPxi, Đăk La, Đăk Long, Đăk Mar, Ngọc Wang và thị trấn Đắk Hà.

⁴⁸ Về quy định mức chi bồi dưỡng đối với người làm nhiệm vụ tiếp công dân, xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh tại các trụ sở tiếp công dân hoặc địa điểm tiếp công dân trên địa bàn tỉnh Kon Tum.

3. Về kết quả giám sát việc thực hiện nội dung đã trả lời chất vấn và giải quyết kiến nghị của cử tri tại Kỳ họp thứ 9 Hội đồng nhân dân huyện Khốa VI, nhiệm kỳ 2021-2026

1.1 Về thực hiện nội dung trả lời chất vấn: Mặc dù đã tập trung nhiều nhiệm vụ, giải pháp nhưng vẫn còn **02** nội dung chất vấn liên quan đến lĩnh vực đất đai, y tế đang nằm trong giai đoạn tiếp tục thực hiện, giải quyết, chưa có kết quả cuối cùng, chiếm **50%**.

1.2. Về giải quyết kiến nghị của cử tri: (1) Đến thời điểm giám sát còn có **03** kiến nghị của cử tri gửi đến trước và sau Kỳ họp thứ 9 chưa được giải quyết dứt điểm, chiếm **27,27%** trong số kiến nghị phải xem xét giải quyết (*trong đó, có 01 kiến nghị trước Kỳ họp và 02 kiến nghị sau Kỳ họp*⁴⁹). **(2)** Trong số kiến nghị chưa giải quyết dứt điểm có 01 nội dung cử tri ý kiến, kiến nghị nhiều lần, chiếm **33,33%** (*kiến nghị của cử tri Trương Đăng Diện và Nguyễn Văn Đồng, thôn Tân lập B, xã Đăk Hring*⁵⁰). **(3)** Việc theo dõi, đôn đốc giải quyết, trả lời kiến nghị cử tri của một số cơ quan, đơn vị chưa thường xuyên; công tác phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan có lúc, có nơi chưa chặt chẽ⁵¹...

III. QUA GIÁM SÁT, ĐOÀN GIÁM SÁT CỦA BAN PHÁP CHẾ HĐND HUYỆN KIẾN NGHỊ

(Có phụ lục tổng hợp kiến nghị đối với từng nội dung giám sát kèm theo).

Trên đây là báo cáo kết quả giám sát chuyên đề của Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân huyện Đăk Hà 6 tháng đầu năm 2025./.

Nơi nhận:

- TT HĐND huyện;
- Trình Kỳ họp thứ 10;
- Đại biểu HĐND huyện;
- Lưu: VT, BPC.

TM. BAN PHÁP CHẾ
KT. TRƯỞNG BAN
PHÓ TRƯỞNG BAN

Lê Thị Hải

⁴⁹ Chi tiết tại Phụ lục IV.

⁵⁰ Tại hội nghị tiếp xúc cử tri trước kỳ họp thứ 7 HĐND tỉnh và kỳ họp thứ 8 HĐND huyện tại xã Đăk Hring, thôn Tân lập B đã có ý kiến, năm 2013 toàn bộ thôn đã được đo đạc chính quy cấp đổi bìa hồng, sau đó năm 2014 cấp được 80 bìa, rồi sau đó ngừng cấp đến nay? thì được trả lời: Dự án đo đạc bản đồ địa chính, xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai (*gọi tắt là đo đạc địa chính, chính qui*) do sở Tài nguyên và Môi trường làm chủ đầu tư được triển khai thực hiện từ năm 2011-2015; mục tiêu của dự án là đo đạc bản đồ địa chính, lập hồ sơ cấp mới, cấp đổi GCN QSD đất trên địa bàn các xã có triển khai dự án. Tuy nhiên, đến thời điểm kết thúc dự án (*năm 2015*) chủ đầu tư mới triển khai xong công tác cấp mới GCN QSD đất và thực hiện một phần việc đăng ký cấp đổi GCN QSD đất. Năm 2015, dự án kết thúc, công tác đăng ký cấp đổi GCN QSD đất đối với dự án không còn thực hiện. Tuy nhiên trong năm 2024 hộ ông Nguyễn Xuân Chiến thôn Tân lập B, xuống Văn phòng Đăng ký đất đai đổi bìa đỏ sang bìa hồng, sau 7 tháng làm hồ sơ thì hộ ông Chiến nhận được bìa hồng ký vào năm 2014. Vậy đề nghị UBND huyện chỉ đạo cơ quan chuyên môn rà soát loại việc cấp đổi bìa hồng của xã Đăk Hring, hộ nào đủ điều kiện đã in bìa thì trả lại cho dân, hộ nào không đủ điều kiện thì cũng trả lại cho dân biết và hướng dẫn họ đi cấp đổi lại, để tránh phiền hà cho dân đi lại nhiều lần.

⁵¹ Theo báo cáo của UBND huyện.